

Số: 119/BC-HĐND

Cà Mau, ngày 11 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kinh tế - Ngân sách và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về thẩm tra văn bản trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI¹. Ngày 06 tháng 5 năm 2026, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Cà Mau, như sau:

1. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung cơ bản của Nghị quyết; ý kiến đại biểu và vấn đề còn ý kiến khác nhau

a) Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, quy định: “*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức quy định tại Điều 4 Thông tư này. Trường hợp cần thiết do yêu cầu công việc, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cao hơn nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư này.*”.

Căn cứ quy định trên, Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (cũ) ban hành Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 về nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (cũ) ban hành Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 về việc quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh.

¹. Công văn số 83/HĐND-TT ngày 16 tháng 04 năm 2026.

Sau khi thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, theo đó hợp nhất tỉnh Bạc Liêu và tỉnh Cà Mau thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Cà Mau, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2025 về việc áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025, theo đó Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 về nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Cà Mau tiếp tục được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh Cà Mau (mới) cho đến khi có văn bản thay thế.

Tại khoản 4 mục 3 Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLVPHC ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Bộ Tư pháp về việc xử lý văn bản chịu tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, quy định: *“Các địa phương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới các văn bản của địa phương chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01 tháng 6 năm 2026”*.

Để bảo đảm sự phù hợp trong văn bản với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay và tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết *“quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Cà Mau”* là cần thiết, đúng thẩm quyền và phù hợp theo quy định.

b) Căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15.
- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.
- Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13.
- Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 42/2013/QH13, Luật số 81/2025/QH15 và Luật số 84/2025/QH15.
- Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 59/2020/QH14, Luật số 81/2025/QH15 và Luật số 84/2025/QH15.
- Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân.
- Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

c) Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung cơ bản của Nghị quyết

- Về phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định về nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại các trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, cụ thể như sau:

+ Trụ sở tiếp công dân tỉnh; địa điểm tiếp công dân của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh; cơ quan của các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh.

+ Địa điểm tiếp công dân của các xã, phường.

+ Địa điểm tiếp công dân tại đơn vị sự nghiệp công lập.

- Về đối tượng áp dụng:

+ Cán bộ, công chức thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại Điều 1 Nghị quyết này được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

+ Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

+ Cán bộ, công chức; sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ, quân nhân chuyên nghiệp và nhân viên quốc phòng trong lực lượng vũ trang; cán bộ dân phòng, y tế, giao thông khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp tiếp công dân, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo đảm y tế tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

+ Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Về nội dung cơ bản của Nghị quyết:

+ Các đối tượng được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này mà chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề, khi làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân được bồi dưỡng 100.000 đồng/1 ngày/1 người. Trường hợp đang được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề, khi làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân được bồi dưỡng 80.000 đồng/1 ngày/1 người.

+ Các đối tượng quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 2 Nghị quyết này được bồi dưỡng 50.000 đồng/1 ngày/1 người.

d) Ý kiến đại biểu và những vấn đề còn ý kiến khác nhau

Tại Hội nghị thẩm tra, các đại biểu thống nhất nội dung quy định thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh, cơ bản thống nhất nội dung dự thảo nghị quyết đã trình.

Tuy nhiên, để hoàn thiện nội dung trình kỳ họp, đại biểu đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu làm rõ và rà soát, bổ sung một số nội dung như sau: cần bổ sung thêm tình hình thực hiện 02 Nghị quyết tại địa bàn tỉnh Bạc Liêu và Cà Mau trong Tờ trình; sắp xếp các căn cứ pháp lý để hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết; rà soát, xem xét bổ sung đối tượng Viện Kiểm sát và Tòa án, vì đối tượng này phải tiếp công dân. Đồng thời, đại biểu cũng đề xuất điều chỉnh mức chi tăng 20% so với mức chi hiện tại.

- Ý kiến của Sở Tài chính:

Về ý kiến bổ sung đối tượng Viện Kiểm sát và Tòa án: trong khi xây dựng dự thảo Nghị quyết cơ quan soạn thảo đã có bàn đến, tuy nhiên các đối tượng này thuộc ngành dọc, đã có chế độ tiếp công dân riêng nên nếu bổ sung sẽ bị trùng đối tượng.

Các ý kiến góp ý còn lại của đại biểu, cơ quan soạn thảo tiếp thu, sẽ rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện lại dự thảo Nghị quyết và trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp.

Các ý kiến thảo luận của đại biểu được cơ quan soạn thảo giải trình, tiếp thu, làm rõ, được đại biểu thống nhất.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với chủ trương, đường lối của Đảng, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Nội dung dự thảo nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và tình hình, điều kiện thực tế tại địa phương.

3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo Nghị quyết

Nội dung dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.

4. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Nội dung dự thảo Nghị quyết chỉ quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nguyên tắc áp dụng, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Cà Mau, không tạo thêm thủ tục hành chính mới.

5. Nguồn lực tài chính, nguồn lực đảm bảo thi hành Nghị quyết

Cơ quan trình đã dự kiến được tài chính và nguồn lực hiện có đủ khả năng bảo đảm thi hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo dự thảo Nghị quyết

a) *Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày*: Thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

b) *Về trình tự, thủ tục soạn thảo dự thảo Nghị quyết*

Trên cơ sở thống nhất lập danh mục xây dựng Nghị quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh², Sở Tài chính được Ủy ban nhân dân tỉnh giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo nghị quyết, đã thực hiện xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy trình, thời gian và thủ tục quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành³.

Trong quá trình xây dựng văn bản, cơ quan soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến, nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo, xây dựng tờ trình, báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp dự thảo và các tài liệu có liên quan; đồng thời, đăng tải các tài liệu này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết được Sở Tư pháp tổ chức thẩm định đúng quy trình và có báo cáo kết quả thẩm định, đủ điều kiện trình kỳ họp.

7. Quan điểm, ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất Nghị quyết này quy định về nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại các trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, thay thế nghị quyết ban hành trước đây. Nội dung dự thảo kế thừa quy định hiện hành.

². Tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13 tháng 02 năm 2026 về việc xây dựng văn bản thay thế các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025.

³. Hồ sơ trình thẩm tra, gồm: (1) Tờ trình số 265/TTr-UBND ngày 24 tháng 04 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Cà Mau; (2) dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Cà Mau; (3) Bảng thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Cà Mau; (4) Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Cà Mau; (5) Báo cáo số 388/BC-STP ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Cà Mau; (6) Báo cáo số 246/BC-STC ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Sở Tài chính giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Cà Mau; (7) Công văn số 3558/STC-HCSN ngày 13 tháng 4 năm 2026 của Sở Tài chính về việc báo cáo tổng hợp ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh với dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Cà Mau; (8) Một số văn bản khác có liên quan.

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị và được cơ quan soạn thảo tiếp thu đầy đủ các ý kiến góp ý tại Hội nghị thẩm tra, cụ thể: cần bổ sung thêm tình hình thực hiện 02 Nghị quyết tại địa bàn tỉnh Bạc Liêu và Cà Mau trong Tờ trình; sắp xếp các căn cứ pháp lý để hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết; đồng thời, nghiên cứu điều chỉnh mức chi tăng 20% so với mức chi hiện tại phù hợp với tình hình thực tế, khả năng cân đối ngân sách địa phương và đúng quy định tại Thông tư số 320/2016/TT-BTC.

Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết, kính trình đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thành viên Ban KT-NS;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Trang Thông tin điện tử;
- Phòng CT. HĐND;
- Lưu: VT, NA.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Vũ Hồng Như Yến